

CTCP GẠCH NGÓI TỪ SƠN

Đ/c: Từ Sơn, Bắc Ninh
Giấy CN ĐKDN số 2300101958
do Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh
cấp ngày 27/6/2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Từ Sơn, ngày 30 tháng 01 năm 2026.

Số: 01/2026/NQ-HĐQT

NGHỊ QUYẾT

Phiên họp thường kỳ quý I năm 2026

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI TỪ SƠN

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần gạch ngói Từ Sơn;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty ngày 29/3/2025;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty phiên họp thường kỳ quý I năm 2026 ngày 30/01/2026 với các nội dung đã được các thành viên dự họp thông qua.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua các nội dung sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh quý 4 năm 2025

TT	Khoản mục	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025	Kế hoạch quý 4	Thực hiện quý 4	Thực hiện 2025	Tỷ lệ% TH/KH năm 2025
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr đ	- 3 146	- 600	767	728	H. quả
2	Các khoản nộp ngân sách	Tr đ	1 063	1 200	1 265	1 635	153
3	Phải thu bán hàng	Tr đ	1 700	1 800	1 980	1 980	116
4	Trị giá th/ phẩm tồn kho	Tr đ	0	482	587	587	121
5	Khấu hao cơ bản TSCĐ	Tr đ	1 150	184	469	1 196	104
6	Doanh thu	Tr đ	5 104	1 000	1 762	6 956	136
7	Lao động bình quân	Người	26	18	21	21	80
8	Thu nhập bình quân	1000 đ	5 983	6 454	7 538	7 787	130

9	Sản lượng tiêu thụ	1000v	4 389	1 200	1 092	3 812	86
10	Sản lượng tồn kho	1000v	0	469	577	577	123

2. Phê duyệt kế hoạch quý 1 năm 2026

2.1. Một số chỉ tiêu chính

TT	Khoản mục	Đơn vị tính	Thực hiện quý 1/2025	Kế hoạch quý 1/2026	Tỷ lệ %
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr đ	- 1 240	- 1 000	80
2	Các khoản nộp ngân sách	Tr đ	147	150	102
3	Phải thu bán hàng	Tr đ	2 200	1 800	81
4	Trị giá th/ phẩm tồn kho	Tr đ	4 198	294	7
5	Khấu hao cơ bản TSCĐ	Tr đ	287	186	64
6	Doanh thu	Tr đ	1 500	550	36
7	Lao động bình quân	Người	27	18	66
8	Thu nhập bình quân	1000 đ	6 259	6 300	100
9	Sản lượng tiêu thụ	1000 v	588	289	49
10	Sản lượng tồn kho	1000 v	3 801	288	7

2.2. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Triển khai các thủ tục cần thiết để mời cổ đông và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

- Thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông (dự kiến):

+ Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất: Ngày 28/3/2026.

+ Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần hai: 30 ngày sau lần thứ nhất không thành.

+ Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba: 20 ngày sau lần thứ hai không thành.

- Nội dung: Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Địa điểm tổ chức Đại hội: Phòng họp Văn phòng Công ty - Đường Trần Phú, tổ dân phố Tân Lập, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

- Nhân sự, tổ chức và kinh phí tổ chức giao cho Giám đốc Công ty thực hiện.

3. Thông qua nội dung trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

3.1. Phê duyệt các báo cáo năm 2025

- Báo cáo của HĐQT về kết quả thực hiện hoạt động năm 2025, kế hoạch hoạt động năm 2026.

- Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả thực hiện công tác kiểm soát, giám sát hoạt động năm 2025.

- Báo cáo tài chính năm 2025 kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 do Công ty lập ngày 17 tháng 01 năm 2026.

- Báo cáo kiểm toán độc lập ngày 30 tháng 01 năm 2026 của Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC - Bộ Tài chính kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần gạch ngói Từ Sơn.

- Các chỉ tiêu chính thực hiện năm 2025 như sau:

TT	Khoản mục	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ (%)
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr đ	-3 146	728	
2	Các khoản nộp ngân sách	Tr đ	1 063	1 635	153
3	Phải thu bán hàng	Tr đ	1 700	1 980	116
4	Trị giá th/phẩm tồn kho	Tr đ	0	587	
5	Khấu hao cơ bản TSCĐ	Tr đ	1 150	1 196	104
6	Doanh thu	Tr đ	5 104	6 956	136
7	Lao động bình quân	Người	26	21	80
8	Thu nhập bình quân	1000 đ	5 983	7 787	130
9	Sản lượng tiêu thụ	1000 v	6 409	3 812	60
10	Số lượng tồn kho	1000 v	0	577	
11	Đầu tư XDCB	Tr đ	3 650	0	

3.2. Phân phối lợi nhuận và các quỹ năm 2025

Lợi nhuận chưa phân phối của Công ty trên báo cáo tài chính năm 2025 lũy kế là 35 864 triệu đồng. Đề nghị ĐHĐ CĐ phê duyệt không phân phối lợi nhuận.

3.3. Tiền lương năm 2025 của Giám đốc Công ty

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, mức khoán tiền lương cho Giám đốc điều hành là 240 triệu đồng/năm, tiền lương của Giám đốc điều hành được tạm ứng 80% theo mức khoán là 192 triệu đồng/năm. Năm 2026 quyết toán hợp đồng từ năm 2021 đến năm 2025.

3.4. Thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2025

Đề nghị ĐHĐ cổ đông phê duyệt chi phí thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty là 195 triệu đồng/năm.

3.5. Chi phí tiền lương của Chủ tịch HĐQT không tham gia điều hành Công ty

Thực hiện theo Quy chế tiền lương của Công ty là 169,344 triệu đồng.

3.6. Sử dụng quỹ tiền lương

Đề nghị ĐHĐ cổ đông phê duyệt quỹ tiền lương năm 2025 là 1 454,4 triệu đồng.

3.7. Kế hoạch năm 2026

TT	Khoản mục	Đơn vị tính	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	Tỷ lệ (%)
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr đ	728	4 422	607
2	Sản lượng tiêu thụ	1000 v	3 812	577	15
3	Sản lượng tồn kho	1000 v	577	0	
4	Doanh thu	Tr đ	6 956	2 100	30
5	Trị giá thành phẩm tồn kho	Tr đ	587	0	
6	Lao động bình quân	Người	21	16	76
7	Thu nhập bình quân	1000 đ	7 787	10 550	135
8	Khấu hao cơ bản TSCĐ	Tr đ	1 196	520	44
9	Phải thu bán hàng	Tr đ	1 980	1 500	75
10	Các khoản nộp ngân sách	Tr đ	1 635	1 769	108
11	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tr đ	0	1 200	

3.8. Chi phí tiền lương năm 2026

3.8.1. Mức tiền lương thấp nhất áp dụng cho năm 2026

Đề nghị ĐHĐ cổ đông phê duyệt: Áp dụng mức lương thấp nhất trả cho người lao động năm 2026 tại Công ty là 4.730.000 đồng/tháng, tương đương 181.923 đồng/ngày.

3.8.2. Chi phí tiền lương công nhân viên năm 2026

Chi phí tiền lương cho hoạt động không vượt quá 1 320 triệu đồng

3.8.3. Tiền lương của Giám đốc điều hành

Đề nghị ĐHĐ cổ đông phê duyệt:

- Ủy quyền cho HĐQT thực hiện hợp đồng thuê Giám đốc điều hành theo hàng năm.

- Mức tiền lương thuê Giá

m đốc điều hành hàng năm: 240 triệu đồng.

- Được tạm ứng tiền lương không quá 80%/năm.

3.8.4. Chi phí thù lao của Chủ tịch HĐQT không tham gia điều hành Công

ty: Thực hiện theo quy chế tiền lương của Công ty.

3.8.5. Chi phí thù lao của các thành viên HĐQT, BKS

HĐQT phê duyệt: Chi phí thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký và Người công bố thông tin của Công ty: 195 triệu đồng/năm.

3.9. Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt lựa chọn Công ty trách nhiệm hữu hạn hăng kiểm toán AASC là đơn vị soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.

Giao cho Giám đốc điều hành trao đổi, thỏa thuận và ký kết hợp đồng kiểm toán năm 2026 với Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.

3.10. Phương án đầu tư, chuyển nhượng tài sản Nhà máy Hải Dương năm 2026

3.10.1 Phương án bán (chuyển nhượng quyền sử dụng đất) Nhà máy Hải Dương

- Bán giá trị tài sản trên đất và quyền sử dụng đất đến hết năm 2029 (đất có thời gian thuê đến hết 2029) của Nhà máy Hải Dương với mục đích bổ sung thêm nguồn vốn hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty.

Các mục tiêu chính như sau:

- Hình thức bán: Đấu giá công khai.

- Tiến độ thực hiện:

+ Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua: Quý I/2026.

+ Tổ chức chuyển nhượng bán tài sản: Từ quý II/2026.

- Giá trị:

+ Nguyên giá TSCĐ: 2 020 945 117 đồng

+ Giá trị còn lại: 00 đồng

+ Giá trị tài sản theo chứng thư thẩm định giá ngày 24 tháng 8 năm 2020: 19 832 728 403 đồng

+ Giá trị tối thiểu dự kiến đưa ra đấu giá: Tối thiểu 5 000 000 000 đồng.

- Hình thức: Đấu giá công khai.

- Phương án sử dụng vốn: Nguồn tài chính tạo lập được sau khi làm các thủ tục và chi phí thanh lý các tài sản Công ty sẽ bổ sung nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Công ty thực hiện đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về bán và đấu giá tài sản, thực hiện các quy định của pháp luật về thuế và các chính sách quản lý thuế.

3.10.2. Phương án: Chuyển đổi mục đích sử dụng đất

+ Tiếp tục thu hồi tài sản, bán và thu hồi khối lượng đất còn dư khi kiểm kê.

+ Cho thuê ngắn hạn khu nhà văn phòng.

+ Tập trung công tác lập dự án chuyển đổi mục đích xây dựng khu nhà ở xã hội.

+ Thành lập Ban công tác do Giám đốc Công ty trực tiếp thực hiện để lập dự án gia hạn quyền sử dụng đất và chuyển đổi mục đích sử dụng đất.

+ Phương án này phù hợp với định hướng của Viglacera với Người đại diện phần vốn của TCT Viglacera-CTCP.

3.10.3. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt: Ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị Công ty triển khai thực hiện phương án đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

3.11. Công tác chuẩn bị dự án tại Nhà máy Từ Sơn

- Quý I/2026: Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty thanh lý toàn bộ tài sản tại Nhà máy Từ Sơn, tài sản là phương tiện vận tải Công ty.

- Triển khai công tác chuyển nhượng và bán tài sản trên đất Nhà máy Từ Sơn, tài sản là phương tiện vận tải Công ty.

- Lập phương án chuyển nhượng và bán tài sản khi được phê duyệt và theo quy định tại Điều lệ Công ty.

- Thành lập Ban công tác do Giám đốc Nhà máy và các nhân sự còn lại để thực hiện lập dự án chuyển đổi mục đích sử dụng đất Nhà máy và Văn phòng Công ty.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt: Ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị Công ty triển khai thực hiện phương án.

3.12. Mua lại cổ phần của Công ty làm cổ phiếu quỹ khi Nhà nước thoái vốn

- Số lượng mua: Toàn bộ số cổ phần Nhà nước thoái vốn hoặc số lượng cổ phần Nhà nước thoái vốn mà các nhà đầu tư không mua hết hoặc không đăng ký mua hết khi đầu giá cổ phần Nhà nước.

- Hình thức: Đấu giá, thỏa thuận hoặc khớp lệnh trên sàn giao dịch các cổ phiếu niêm yết.

- Thời gian mua: Khi Nhà nước thoái vốn.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt: Ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục cần thiết khi mua lại cổ phần.

3.13. Phê chuẩn tờ trình của Hội đồng quản trị về sửa đổi Điều lệ Công ty:

- Căn cứ các Luật số 59/2020/QH14, Luật số 03/2022/QH15 và số 76/2025/QH15 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành.

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 24/2025/VBHN-VPQH được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 02 năm 2025.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông:

+ Phê chuẩn việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

+ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị nhiệm kỳ từ năm 2026 ban hành Điều lệ Công ty theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

+ Giao cho Giám đốc điều hành làm các thủ tục cần thiết theo các quy định của pháp luật.

3.14. Phê chuẩn kết quả bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ từ năm 2026

Căn cứ kết quả bầu cử và báo cáo kiểm phiếu của ban bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ từ năm 2026 gồm các thành viên có tên sau:

- **Thành viên Hội đồng quản trị:**

1/ Ông (bà).....

2/ Ông (bà).....

3/ Ông (bà).....

4/ Ông (bà).....

5/ Ông (bà).....

- Thành viên ban kiểm soát:

1/ Ông (bà).....

2/ Ông(bà).....

3/ Ông (bà).....

3.14. *Phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát*

Căn cứ kết quả bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát, Đại hội đồng cổ đông nhất trí với nhân sự Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ từ năm 2026 như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: Ông (bà).....

- Trưởng ban kiểm soát: Ông (bà).....

3.15. *Thuê Giám đốc điều hành Công ty*

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn và hợp đồng thuê Giám đốc điều hành theo hàng năm hoặc nhiệm kỳ 3 - 5 năm.

- Hàng năm Hội đồng quản trị phải có trách nhiệm đánh giá các nhiệm vụ ghi trong hợp đồng và báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét quyết định có gia hạn hay chấm dứt.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Hội đồng quản trị Công ty giao cho Giám đốc điều hành Công ty tổ chức triển khai thực hiện theo đúng nội dung và tinh thần của Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, Ban GD Công ty;

- Lưu HĐQT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY

Nguyễn Văn Cơ